

DỰ THẢO

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2014
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2015

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2014

1. Đặc điểm tình hình.

1.1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Cổ đông lớn (Tổng công ty); Sự phối hợp quan hệ chặt chẽ của các đối tác là thuận lợi cơ bản góp phần đạt được kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014.

- Ban lãnh đạo và CBCNV người lao động trong công ty đoàn kết, kiên trì phấn đấu vì mục tiêu từng bước khắc phục khó khăn cũ, ổn định để phát triển công ty trong giai đoạn mới.

- Có sự ủng hộ, đoàn kết và phối hợp thực hiện giữa các đơn vị trực thuộc và các phòng ban nghiệp vụ công ty.

- Có nhiều nguồn việc từ các hợp đồng đã ký kết từ năm 2013 chuyển tiếp sang năm 2014.

- Nhà nước có chính sách giảm thuế đất, Tổng công ty giảm lãi nợ cũ.

- Mọi quan hệ, phối hợp hành động giữa chuyên môn và các tổ chức đoàn thể, Đảng Ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên của công ty trên cơ sở quy chế dân chủ đã phát huy được sức mạnh tập thể, đoàn kết nội bộ để kiên trì thực hiện các mục tiêu của công ty mà HĐQT Công ty đã xác định và chỉ đạo.

1.2. Khó khăn:

- Cũng như hầu hết các doanh nghiệp trong nước, do tình hình khó khăn chung; chính sách thắt chặt tiền tệ, chủ trương cắt giảm đầu tư công của Chính phủ, đặc biệt sự đóng băng của thị trường bất động sản trong những năm qua kéo theo sự suy giảm của các ngành công nghiệp phụ trợ đã ảnh hưởng nhất định đến chỉ tiêu và kết quả hoạt động SXKD của công ty.

- Công ty bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi những hậu quả của khối công nợ cũ để lại nên phát sinh những khó khăn chồng chất. Đặc biệt, các khoản nợ lớn như nợ Ngân hàng đầu tư, nợ thuế, nợ Tổng công ty và các khoản nợ đang phải thi hành án. Ngoài ra, Công ty còn phải gánh thêm nhiều khoản lãi lớn từ các khoản nợ cũ phát sinh.



- Phần lớn máy móc thiết bị đã cũ, lạc hậu; Lực lượng lao động của công ty chưa đồng đều, còn thiếu những lao động có trình độ quản lý, tay nghề có kinh nghiệm nên chất lượng sản phẩm chưa cao, chưa cạnh tranh thực sự được trên thị trường.

- Năng lực tài chính lổ nhiều năm liền + nhiều khoản nợ lớn làm mất khả năng tiếp thị và đấu thầu nhiều dự án.

- Công ty luôn thiếu vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh.

2. Kết quả các chỉ tiêu SXKD năm 2014.

BẢNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2014

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ hoàn thành (%)
I	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	112.2	128.00	114.08%
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	68.0	69.00	101.47%
2	Giá trị xây lắp	Tỷ đồng	34.7	51.91	149.60%
3	Giá trị KDDV khác	Tỷ đồng	9.5	9.09	95.68%
II	Doanh thu	Tỷ đồng	102.0	118.09	115.77%
III	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	8.0	9.75	121.88%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.5	4.39	292.67%
V	Lao động tiền lương:				
1	Lao động bình quân	Người	180.0	255.00	141.67%
2	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu. đ	5.4	6.59	122.04%
VI	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	3.8	4.42	116.37%

3. Đánh giá công tác thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014.

3.1. Đánh giá chung:

- Toàn bộ các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh năm 2014 đều hoàn thành vượt mức kế hoạch. Có được kết quả trên là nhờ vào sự nỗ lực sản xuất kinh doanh của toàn thể Cán bộ công nhân viên trong công ty.

- Tỷ lệ hoàn thành vượt mức về Doanh thu và Giá trị sản xuất kinh doanh lớn (Doanh thu 118,09 tỷ/102 tỷ tương ứng 115,77%; Giá trị SXKD 128 tỷ/112,2 tỷ tương ứng 114,08%). Nguyên nhân chủ yếu là các công trình do công ty tìm kiếm được có giá trị hoàn thành cao. Bên cạnh đó là sự nỗ lực tìm kiếm việc làm của các Xí nghiệp. Trong đó, Xí nghiệp xây lắp & kết cấu thép hoàn thành vượt mức kế hoạch, các đơn vị khác tuy không hoàn thành kế hoạch doanh thu nhưng cũng đã rất nỗ lực góp phần

vào kết quả chung toàn công ty. Kết quả về thực hiện kế hoạch doanh thu năm 2014 như sau:

TT	Đơn vị	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành	Giá trị thực hiện nội bộ	Tổng giá trị thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(5)+(7)
1	Các hợp đồng công ty thực hiện (tìm kiếm)	Tỷ đ	57.70	79.18	137.23%		
2	Kinh doanh dịch vụ - Công ty thực hiện	Tỷ đ	9.50	9.09	95.68%		
3	Các hợp đồng do các xí nghiệp thực hiện	Tỷ đ	34.80	29.67		4.13	33.80
3.1	XN Xây lắp & KCT	Tỷ đ	7	9.31	133.00%	2.73	12.04
3.2	XN Đức	Tỷ đ	11.5	8.68	75.48%		8.68
3.3	XN Cơ khí Gia lâm	Tỷ đ	6.8	4.62	67.94%	1.20	5.82
3.4	XN chế tạo thiết bị & môi trường	Tỷ đ	4.5	3.9	86.67%	0.20	4.10
3.5	XN xây dựng điện nước & viễn thông	Tỷ đ	5	3.16	63.20%		3.16
Tổng cộng			102.00	118.09			

- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 4,39 tỷ (Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 292,67%) là kết quả của sự nỗ lực tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh và do trong năm có nguồn thu nhập khác như Tổng công ty giảm lãi vay, Nhà nước giảm một phần thuế đất. Chỉ tiêu lợi nhuận vẫn luôn là thách thức lớn đối với Ban điều hành công ty vì có nhiều khoản chi phí lớn cố định mà hàng năm vẫn phát sinh.

- Thu nhập bình quân người/ tháng tăng mạnh 6,59 triệu/ 5,4 triệu (tỷ lệ hoàn thành 122,04%) là kết quả của việc làm ổn định trong năm và một phần do thu nhập người lao động tại công trường Hongsa cao hơn.

- Một số công trình lớn, sản phẩm chủ yếu công ty đã thực hiện trong năm 2014: Lắp đặt máy, điện, dịch vụ công trường ...tại Công trình Nhà máy nhiệt điện Hongsa (nước CHDCND Lào); Gia công chế tạo đường ống áp lực Công trình thủy điện Nậm Cắn (tỉnh Nghệ An); Xây dựng nhà xưởng - nhà máy phân bón Sông Gianh 9 (Tỉnh Bình Dương); Hệ thống thiết bị xử lý nước rác Nam Sơn (Sóc sơn – Hà nội); Nhà hàng Năng Sông Hồng; Các nhà xưởng công ty Shengju; Thiết bị xử lý nước Setfil; Khuôn ống cống li tâm công ty Dương Kinh, công ty Biển Đông, công ty VIWASEEN; Sản phẩm Đức công ty Hương Linh; Các công trình hạ tầng tập đoàn Phú Điền

3.2. Đánh giá thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014:

*** Kết quả các lĩnh vực cụ thể đạt được trong năm 2014**

- Lĩnh vực sản xuất công nghiệp:

Giá trị SXKD Lĩnh vực Sản xuất công nghiệp đạt 69 tỷ đồng tương đương 101,47% so với kế hoạch năm. Đây là lĩnh vực truyền thống của Công ty. Vì vậy, trong năm qua SXCN vẫn duy trì được hiệu quả hoạt động cũng như nguồn khách hàng lâu năm.

Công ty đang từng bước cải tiến công nghệ, nhà xưởng, máy móc thiết bị để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Lĩnh vực xây lắp:

Năm 2014 giá trị SXKD lĩnh vực xây lắp: 51,91 tỷ đồng đạt 149,6% so với kế hoạch là bước tiến tích cực so với nhiều năm gần đây do Công ty đã và đang thi công Dự án nhiệt điện Hongsa- Lào. Đến thời điểm hiện nay, công trình đã cơ bản hoàn thành trên 90%.

- Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ:

Năm 2014 giá trị SXKD lĩnh vực KDDV đạt 9.09 tỷ đồng tương đương 95,68% kế hoạch năm. Chỉ tiêu này không hoàn thành kế hoạch là do trong năm có một số đơn vị thuê xưởng nghỉ ngắt quãng.

*** Công tác quy hoạch, đầu tư:**

Trong năm 2014 Công ty COMAEL triển khai thực hiện một số dự án đầu tư như: Mua sắm máy lọc tôn dày 40mm khổ 2m, ô tô 7 chỗ để phục vụ dự án Hongsa, hoàn thiện hệ thống làm sạch, nâng cấp trạm điện..... làm nâng cao năng lực sản xuất và cạnh tranh. Ngoài ra Công ty còn cải tạo nâng cấp một số nhà xưởng, sân nền tại 84 Phú viên tạo bộ mặt khang trang cho công ty và thuận lợi cho lĩnh vực cho thuê nhà xưởng kho bãi.

*** Công tác tổ chức:**

Trong năm qua, công ty đã triển khai thêm những bước đầu trong việc quy hoạch sản xuất tập trung khu vực 71 Cổ Bi. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện nhất là nguồn công việc để thực hiện. Đòi hỏi cần phải có đủ việc làm, có sự đồng lòng, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty

*** Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất:**

Trong năm 2014, Công ty đã thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT về chỉ đạo, điều hành sản xuất. Công ty đã đưa ra các giải pháp điều hành phù hợp với các điều kiện thực tế, quy chế, quy định của công ty. Các Hợp đồng lớn thi công tại công trường, Công ty thành lập Ban quản lý dự án để tổ chức thực hiện (Công trình Hongsa, Công trình nhà máy phân bón Sông Gianh 9, Công trình Thiết bị xử lý nước rác Nam Sơn.). Công ty cũng đã tổ chức sản xuất tập trung với công trình Nậm Cắn. Kết quả tất cả các công trình đều đáp ứng chất lượng, tiến độ và có lợi nhuận. Để tận dụng công tác tìm kiếm việc làm, vốn, quản lý chất lượng và mang lại nguồn thu, công ty vẫn thực hiện việc giao khoán đối

với các Hợp đồng do các đơn vị tự tìm kiếm. Đối với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ công ty đã chủ động trong việc tìm kiếm khách hàng, quản lý chặt về công nợ.

*** Công tác tài chính:**

- Thực trạng tài chính Comael hiện nay vẫn hết sức khó khăn. Lỗ lũy kế còn quá lớn (Đến 31/12/2013: - 48,66 tỷ; Đến 31/12/2014: - 44,48 tỷ).

- Công ty vẫn tiếp tục quan hệ với Ngân hàng để cơ cấu lại các khoản nợ, gia được hạn mức tín dụng về vay và các khoản bảo lãnh như dự thầu, thực hiện hợp đồng, thanh toán và tạm ứng để phần nào giải quyết khó khăn cho hoạt động SXKD.

- Trong năm 2014 công ty đã huy động vốn, tài sản cá nhân trong và ngoài công ty để có nguồn vốn thi công các dự án, có tài sản thế chấp cho các hạn mức tín dụng ngắn hạn phục vụ các dự án.

- Tình hình thanh toán các công trình: Công ty đã tích cực và đã làm tốt được công tác thanh toán, quyết toán các công trình mới phát sinh; Xử lý được một số công trình dở dang như: Công trình cống hộp chùa đông Hưng Yên, Công trình cải tạo lưới điện Hải Dương, Công trình xi măng Hạ Long, Công trình điện lực Ninh Bình. Tuy nhiên, vẫn chưa thanh quyết toán được các công trình đã từ lâu do các Đội thi công trước đây không còn tồn tại.

*** Công tác việc làm, đời sống người lao động:**

- Công ty đã đảm bảo công ăn việc làm đầy đủ cho người lao động; Thu nhập bình quân của người lao động đã tăng hơn so với kế hoạch.

- Công ty cũng đã kết hợp cùng Công đoàn chăm lo đời sống người lao động được tốt hơn, giải quyết các chế độ kịp thời, đóng bảo hiểm đầy đủ cho Cán bộ công nhân viên, không nợ bảo hiểm. Trong năm 2014 công ty cũng đã trích chuyển kinh phí công đoàn cho Công đoàn 324.000.000đ, tạo điều kiện thuận lợi cho Công đoàn công ty được hoạt động tốt hơn.

- Công ty đã đảm bảo công tác bảo hộ, an toàn và vệ sinh công nghiệp, chăm lo tới đời sống và điều kiện lao động của cán bộ CNV trong toàn Công ty.

- Trong năm 2014 không có tai nạn lao động lớn xảy ra.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2015:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015:

Căn cứ theo số liệu các Xí nghiệp trong công ty đăng ký về doanh thu tự tìm kiếm và Giá trị các hợp đồng Công ty đã ký kết và tiếp thị, Ban điều hành Công ty đã xây dựng các Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:

DU
AY
JC
TP

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ KH2015/TH2014 (%)
I	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	128.00	110.00	85.94%
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	69.00	60.00	86.96%
2	Giá trị xây lắp	Tỷ đồng	51.91	40.91	78.81%
3	Giá trị KDDV khác	Tỷ đồng	9.09	9.09	100.00%
II	Doanh thu	Tỷ đồng	118.09	100.00	84.68%
III	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	9.75	6.30	64.62%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4.39	2.00	45.56%
V	Lao động tiền lương:				
1	Lao động bình quân	Người	255.00	200.00	78.43%
2	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu. đ	6.59	6.59	100.00%
VI	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	4.42	3.80	85.93%

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 được xây dựng thấp hơn so với thực hiện năm 2014. Tuy nhiên, vẫn đảm bảo chiều hướng phát triển theo Chiến lược phát triển công ty. Nguyên nhân xây dựng kế hoạch 2015 thấp hơn so với thực hiện 2014 là năm 2015 không có được các điều kiện thuận lợi và đột biến như năm 2014 (Không có các Hợp đồng lớn chuyển sang, không xác định được khoản thu nhập bất thường. Trong khi đó phải chịu nhiều khoản chi phí cố định do quá khứ để lại). Thu nhập bình quân người/tháng lao động trong nước được xây dựng tăng hơn so với thực hiện 2014 nhưng do số lượng lao động tại nước ngoài năm 2015 giảm (Thu nhập CBCNV là tại Công trình Hongsa - Lào cao hơn trong nước) nên kế hoạch về Thu nhập bình quân được xây dựng như thực hiện năm 2014.

2. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch năm 2015:

Hiện tại, tình hình kinh tế - xã hội trong nước vẫn còn nhiều khó khăn. Vì vậy hoạt động của doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp xây lắp sẽ còn gặp nhiều thách thức.

Trên cơ sở các nguồn lực hiện có của công ty, phát huy tinh thần tập thể, tập trung phát triển ngành nghề sản xuất cơ khí, xây lắp, kinh doanh dịch vụ, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Cụ thể để hoàn thành kế hoạch năm 2015 cần thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

a. Công tác quản lý, tổ chức, điều hành:

- Cùng cố sự đoàn kết trong nội bộ trong công ty, giải quyết các vướng mắc, khó khăn một cách thống nhất từ trên xuống dưới.

- Ổn định nhân sự của các phòng ban công ty, nâng cao trình độ chuyên môn cán bộ CNV để đáp ứng được yêu cầu hoạt động SXKD của công ty. Tiếp tục thực hiện các

bước quản lý sản xuất tập trung của Nhà máy cơ khí Gia Lâm tại Cổ Bi. Định biên lại lực lượng nhân sự nhà máy, xây dựng chi tiết quy chế, quy định của nhà máy nhằm quản lý và quản trị hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Có chính sách đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho các cán bộ đang làm việc.
- Có chính sách tuyển dụng, đào tạo cán bộ trẻ.
- Tăng cường quản lý giám sát tình hình hoạt động của các đơn vị đảm bảo tình hình SXKD của từng đơn vị theo đúng quỹ đạo chung .
- Quan tâm công tác bảo hộ, an toàn vệ sinh công nghiệp, chăm lo đời sống và điều kiện lao động của CBCNV trong toàn công ty.

b. Công tác tìm kiếm việc làm, tiếp thị, đấu thầu:

Không có các điều kiện thuận lợi như năm 2014 là có sẵn một số hợp đồng đã ký kết trong năm 2013 chuyển tiếp sang. Vì thế, để hoàn thành kế hoạch năm 2015, công tác tìm kiếm việc làm phải đặc biệt được coi trọng, phải tận dụng tối đa các nguồn tìm kiếm việc làm. Tuy nhiên, vẫn phải xem xét những công việc đó phải có tính thanh toán tốt thì mới thực hiện để đảm bảo nguồn tài chính của công ty.

Tăng cường tiếp thị, tìm kiếm việc làm đặc biệt chú trọng đến lĩnh vực SXCN và ngành nghề truyền thống của công ty: Cơ khí, đúc, điện, lắp máy và thi công cơ giới tại công trường.

- + Sản xuất thiết bị và phụ tùng máy xây dựng, máy li tâm ống cống cột điện, cọc bê tông li tâm dự ứng lực,...: XN CKXD Gia Lâm và XN chế tạo TBCK và môi trường.
- + Sản xuất thiết bị, phụ tùng máy xây dựng, phụ tùng xi măng: Xí nghiệp Đúc.
- + Sản xuất kết cấu thép và lắp dựng công trình: Xí nghiệp xây lắp và kết cấu thép.
- + Xây lắp điện và công trình: Xí nghiệp xây dựng điện nước và viễn thông.

Từ công ty đến các đơn vị đều phải tích cực tìm kiếm việc làm để hoàn thành chỉ tiêu doanh thu:

STT	Tên đơn vị/ bộ phận	ĐVT	KH doanh thu 2015
I	Các Xí nghiệp đăng ký doanh thu khai thác	Tỷ đ	34
1	XN Đúc		10,00
2	XN Xây lắp và Kết cấu thép		7,5
3	XN Cơ khí Xây dựng Gia Lâm		7
4	XN Chế tạo cơ khí và môi trường		4,50
5	XN Xây dựng điện nước và viễn thông		5,00
II	Các hợp đồng do công ty khai thác và thực hiện	Tỷ đ	56,91
III	Cho thuê nhà xưởng, kho bãi	Tỷ đ	9,09
TỔNG CỘNG			100

c. Công tác tài chính:

- Tiếp tục làm việc với ngân hàng để mở thêm hạn mức tín dụng và vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Huy động tài sản, vốn cá nhân trong và ngoài công ty để có tài sản thế chấp cho các hạn mức tín dụng ngắn hạn phục vụ các dự án.

- Tìm phương án hoàn thành thủ tục sổ đỏ khu vực Cổ Bi để đảm bảo tính pháp lý và làm cơ sở đối ứng vay vốn trong trường hợp cần huy động vốn phục vụ các dự án lớn.

- Lựa chọn các khách hàng có tiềm lực về tài chính để đảm bảo công tác thu hồi vốn một cách hiệu quả tránh bị tồn đọng vốn.

- Quyết liệt công tác thu hồi công nợ; nghiên cứu, đề xuất phương án thu hồi nợ dựa trên thời gian nợ, mức độ thu hồi được của các khoản nợ.

- Tiếp tục lấy hiệu quả, lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh để trả dần các khoản nợ.

- Tiếp tục tìm hiểu nguyên nhân các khoản nợ tồn đọng, tìm giải pháp với các đối tác hoặc cơ quan chức năng với mục đích giảm trừ các khoản nợ.

- Quan tâm giải quyết các khoản nợ lớn như nợ thuế, nợ Tổng công ty, nợ Ngân hàng đầu tư và phát triển, nợ phải trả của khách hàng từ lâu hiện đã kiện ra toà và đã có quyết định thi hành án.

d. Về công tác đầu tư:

- Xây dựng phương án và thực hiện thi công hạng mục xây tường rào và cổng, sửa sang, nâng cấp nhà xưởng sân bãi tại 84 Phú Viên để đảm bảo an ninh, môi trường, khai thác nguồn lực sẵn có và tạo bộ mặt thuận lợi cho công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm, tạo niềm tin cho khách hàng khi đến giao dịch và kiểm tra thực tế công ty.

- Thực hiện nốt các công việc đầu tư dở dang năm 2014, nghiên cứu đầu tư thêm các máy móc thiết bị cần thiết nhằm nâng cao năng lực sản xuất.

- Tiếp tục nghiên cứu các phương án khai thác tiềm năng, lợi thế về đất đai có sẵn của công ty để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và để tạo nguồn tài chính bù đắp lỗ quá khứ.

e. Công tác kinh tế - kế hoạch, tổ chức thực hiện:

- Tăng cường kiểm soát chi phí, nâng cao năng suất lao động để tăng hiệu quả các công trình, dự án.

- Đẩy nhanh công tác thi công, thanh quyết toán các công trình đã ký hợp đồng.

- Quản lý chất lượng các công trình, nâng cao năng lực cạnh tranh, quảng bá thương hiệu và tạo lòng tin cho khách hàng.

- Tiếp tục quản lý, khai thác các khoản mục đã đầu tư để phát huy hiệu quả.

f. Các giải pháp khác:

- Luôn tăng cường chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng đến các chi bộ, đảm bảo đoàn kết tốt, xây dựng hoàn thiện chiến lược phát triển phù hợp với điều kiện thực tế của công ty. Phát huy mọi khả năng dân chủ đến từng CBCNV.

- Công đoàn, chính quyền phối hợp để quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của người lao động. Tổ chức tốt công tác thi đua khen thưởng, phân đấu hoàn thành thắng lợi kế hoạch năm 2015.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ
XÂY DỰNG VÀ LẮP MÁY ĐIỆN NƯỚC**

